CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 202.../QĐ-CKDK	*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành quy chế đấu giá bán theo lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15);*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15);*
- *Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;*
- *Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*
- *Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 của Chính phủ về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*
- *Quyết định số 56/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 05/5/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;*
- *Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024, Thông tư số 18/2025/TT-BTC ngày 26/4/2025 và Thông tư số 08/2026/TT-BTC ngày 03/02/2026);*
- *Nghị quyết số 337/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 19/10/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc phê duyệt phương thức bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang;*
- *Quyết định số 316/QĐ-ĐTKDV ngày 03/11/2026 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang;*
- *Văn bản số 2014/ĐTKDV-CNPN ngày 03/11/2026 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán đấu giá cả lô cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang;*

- *Chứng thư thẩm định giá số 111/2026/114/CTTĐG-CPAVIETNAM-HCM ngày 22/10/2026 và Báo cáo thẩm định giá số 111/2026/114/BCTĐG-CPAVIETNAM-HCM ngày 22/10/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;*
- *Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán cổ phần số 1332/2025/SCIC-PSI ngày 10/10/2025 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí;*
- *Và các văn bản pháp luật có liên quan.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đấu giá bán theo lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá cổ phần, các thành viên trong Ban tổ chức đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- *SCIC;*
- *CT.HĐQT (để b/c);*
- *BĐH (để biết);*
- *Lưu: VT, TVHCM.*

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
GIÁM ĐỐC

S.G.P: 37 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
CỬA NAM - TP HÀ NỘI

Phan Quỳnh Nga

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ THEO LÔ CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN AN GIANG DO TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC SỞ HỮU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2004..../QĐ-CKDK ngày..05... tháng 11 năm 2026 của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí)

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 của Chính phủ về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 56/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 05/5/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty (Quy chế mẫu tại Phụ lục 16);

Căn cứ Nghị quyết số 337/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 19/10/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt phương thức bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang;

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-ĐTKDV ngày 03/11/2026 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán cổ phần số 1332/2025/SCIC-PSI ngày 10/10/2025 giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí;

Căn cứ Văn bản số 2014/ĐTKDV-CNPN ngày 03/11/2026 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hình thức bán đấu giá công khai để chuyển nhượng vốn cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang được thực hiện tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI).

Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau

1. *Bán đấu giá công khai theo lô* là việc bán đấu giá cổ phần công khai theo lô cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là đấu giá).

2. *Nhà đầu tư mua cổ phần (gọi tắt là nhà đầu tư)* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. *Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng* là Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (Sau đây gọi tắt là SCIC).

4. *Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng* là Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang.

5. *Tổ chức bán đấu giá* là Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

6. *Tổ chức tư vấn bán đấu giá là* Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí .

7. *Hội đồng bán đấu giá* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện SCIC; đại diện Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang (nếu có); đại diện Tổ chức bán đấu giá và tư vấn bán đấu giá Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là người đại diện của SCIC, thay mặt Hội đồng bán đấu giá ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.

9. *Giá khởi điểm lô cổ phần:* là mức giá ban đầu của lô cổ phần được chào bán do SCIC quyết định.

10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.

11. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cho cả lô cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.

12. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua lô cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua lô cổ phần, bằng 10% giá trị lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm, tương đương 5.977.600.000 đồng/lô cổ phần (Bằng chữ: Năm tỷ chín trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng), bằng đồng Việt Nam. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và không bao gồm phí chuyển khoản.

13. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:

a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phần bán không thành công do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá và không được mua cổ phần.

14. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá;

e) Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

15. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức đấu giá và xác định được kết quả đấu giá.

16. *Ngày kết thúc việc bán lô cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua lô cổ phần theo thông báo của Tổ chức bán đấu giá.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến bán đấu giá phần vốn cần chuyển nhượng cho Tổ chức bán đấu giá;

2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với Tổ chức bán đấu giá đã lựa chọn;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá lô cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá lô cổ phần. Phối hợp với doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành bán đấu giá theo Quy chế này. Trường hợp SCIC ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và SCIC cung cấp;

5. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo các quy định tại Quy chế này;

6. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này;

7. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho Tổ chức bán đấu giá để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá;

8. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thuyết trình các thông tin về doanh nghiệp có vốn cần chuyển nhượng cho các nhà đầu tư (nếu cần);

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

10. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này;

11. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá trong việc xác nhận và thông báo kết quả đăng ký, công bố kết quả đấu giá;

12. Quyết định và thực hiện hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư theo quy định tại Điều 20 Quy chế này;

13. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

14. Ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (theo Mẫu số 07 kèm theo Quy chế); Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá (PSI)

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc bán đấu giá do SCIC cung cấp theo quy định;

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá;

3. Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá, ban hành và công bố Quy chế bán đấu giá;

4. Thông báo với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này;

5. Tổ chức bán đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc đấu giá mà SCIC đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của SCIC cung cấp;

6. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá;

7. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số lô cổ phần/đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá;

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

9. Tổ chức bán đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

10. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

11. Lập danh sách nhà đầu tư được nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này gửi SCIC trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.

12. Phối hợp với SCIC công bố kết quả đấu giá;

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho SCIC trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua lô cổ phần của nhà đầu tư;

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua lô cổ phần cho Tổ chức bán đấu giá theo mẫu tại Mẫu số 01 kèm theo Quy chế này;

3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần và các quy định tại pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và pháp luật khác có liên quan;

4. Nhà đầu tư trong và ngoài nước phải có tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá;

5. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm, tương đương 5.977.600.000 đồng);

6. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định;

7. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;

8. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua lô cổ phần trúng đấu giá;

9. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 7. Công bố thông tin

1. Tổ chức bán đấu giá chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về việc bán đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc (Báo Tài chính – Đầu tư) và một tờ báo địa phương nơi SCIC đặt trụ sở chính (Báo Hà Nội mới), doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng đặt trụ sở chính (Báo An Giang);

b) Website: của SCIC, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang;

2. Tổ chức bán đấu giá chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

- Quyết định số 129/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 10/8/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước ban hành Kế hoạch cơ cấu lại vốn của SCIC giai đoạn 2026-2030 (Phụ lục 1.4.1, STT 10) và Quyết định số 41/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 09/4/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (nếu không phải là văn bản mật);

- Quyết định phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;

- Bản công bố thông tin;

- Tài liệu chứng minh SCIC là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;

- Quy chế bán đấu giá lô cổ phần;

- Các tài liệu khác (nếu có).

b) Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức Tư vấn và bán đấu giá: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ.**

+ Địa chỉ: Tầng 2, Toà nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội;

+ Website: www.psi.vn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

+ Địa chỉ: Lầu 1, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Website: www.psi.vn.

- Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH (SCIC).**

+ Địa chỉ: Tầng 23-24 Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội;

+ Website: www.scic.vn.

- Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN AN GIANG.**

+ Địa chỉ: 1234 Trần Hưng Đạo, Phường Bình Đức, Tỉnh An Giang;

+ Website : www.agifish.com.vn.

c) Địa điểm tổ chức đấu giá:

- Địa điểm tổ chức đấu giá: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ.**

+ Địa chỉ: Lầu 1, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điều 8. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Nhà đầu tư tham gia đấu giá bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Thẻ căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại tổ chức được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức

nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

4. Các tổ chức, cá nhân thực hiện tư vấn, định giá, bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang (bao gồm Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí, Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam và các cá nhân liên quan) và có ảnh hưởng đến kết quả đấu giá không được tham gia mua cổ phần chào bán (khoản 3 Điều 5 Quy chế bán cổ phần ban hành kèm theo Quyết định số 56/QĐ-ĐTKDV.HĐTV).

5. Trường hợp tại thời điểm chuyển quyền sở hữu cổ phần, khối lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài còn được phép nắm giữ tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang nhỏ hơn số cổ phần trúng đấu giá của nhà đầu tư nước ngoài thì nhà đầu tư nước ngoài không được mua lô cổ phần; SCIC hoàn trả toàn bộ tiền đặt cọc và số tiền đã thanh toán (nếu có) cho nhà đầu tư.

Điều 9. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

1. Số lượng cổ phần chào bán: 2.316.892 cổ phần (tương đương 8,24% vốn điều lệ của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang);

2. Mệnh giá: 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần;

3. Giá khởi điểm: 59.776.000.000 đồng/lô cổ phần;

4. Bước giá: 1.000.000 đồng/lô cổ phần;

5. Đối với đấu giá lô cổ phần: nhà đầu tư phải đăng ký và đặt mua toàn bộ lô cổ phần chào bán.

6. Tổng số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: 2.316.892 cổ phần.

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhận đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc 5.977.600.000 đồng (10% giá khởi điểm của lô cổ phần) theo Quy chế đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của SCIC theo thông tin chi tiết dưới đây trước 16 giờ 00 phút ngày 10 tháng 12 năm 2026 (tối thiểu 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá);

Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam chuyển khoản vào tài khoản:

- Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- Số Tài khoản: 8666886666 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Hội sở chính.
- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số Thẻ căn cước/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua 2.316.892 cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang".
- Tiền đặt cọc để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm tuân thủ Quy chế này.. Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hoặc bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Thẻ căn cước/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu (Mẫu số 03) kèm theo Quy chế này và xuất trình thẻ căn cước/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình thẻ căn cước/căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của Ngân hàng lưu ký hoặc Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký).

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: Từ 09 giờ 00 phút ngày 26 tháng 11 năm 2026 đến 16 giờ 00 phút ngày 10 tháng 12 năm 2026 (tối thiểu 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá);

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc:

- **Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí – Trụ sở chính**

Địa chỉ: Tầng 2, Toà nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3934 3888 Fax: (024) 3934 3999

- **Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Lầu 1, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3914 6789 Fax: (028) 3914 6969

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu Mẫu số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Tổ chức bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Mẫu số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền mức giá đấu cho toàn bộ lô cổ phần và ký Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Tổ chức bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua là giá cho cả lô cổ phần, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; phiếu chỉ ghi giá đặt mua cho toàn bộ lô 2.316.892 cổ phần. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Tổ chức bán đấu giá: Chậm nhất 09 giờ 00 phút ngày 18 tháng 12 năm 2026 tại:

- Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ: Lầu 1, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Tổ chức bán đấu giá ký nhận với nhà đầu tư.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xoá, nhà đầu tư phải yêu cầu Tổ chức bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Mẫu số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Tổ chức bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua phần vốn chuyển nhượng cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá:

- **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
- Địa chỉ: Lầu 1, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Thời gian tổ chức đấu giá: 10 giờ 00 phút ngày 18 tháng 12 năm 2026;

3. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư trước 09 giờ 00 phút ngày 18 tháng 12 năm 2026

Điều 13. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

3. Trong trường hợp trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá, có phát sinh các văn bản, quy định mới của pháp luật hoặc của các cơ quan có thẩm quyền ảnh hưởng tới hoạt động bán cổ phần, bán quyền mua của SCIC thì SCIC có quyền công bố thông tin dừng tổ chức đấu giá (nếu cần thiết).

Điều 14. Thực hiện bán đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng bán đấu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần/lô cổ phần đăng ký mua;

b) Số phiếu tham dự đấu giá nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định kết quả đấu giá;

d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức bán đấu giá nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá;

3. Xác định kết quả chào bán

❖ Trường hợp đấu giá lô cổ phần

- Giá đấu hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm đã công bố. Giá trúng đấu giá được xác định là mức giá hợp lệ nhà đầu tư đặt mua cao nhất.

- Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá cao nhất bằng nhau và không thấp hơn mức giá khởi điểm thì trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá theo lô, Tổ chức bán đấu giá phối hợp với SCIC thực hiện bỏ phiếu kín trực tiếp giữa các nhà đầu tư cùng trả mức giá này để xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá đấu mà các nhà đầu tư đã trả cao nhất bằng nhau theo bước giá quy định tại quy chế đấu giá. Nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất khi bỏ phiếu kín là nhà đầu tư trúng giá và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phần. Trường hợp khi tổ chức bỏ phiếu kín các nhà đầu tư tiếp tục trả giá bằng nhau thì tổ chức bốc thăm ngay để xác định nhà đầu tư trúng giá. Trường hợp các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín hoặc nhà đầu tư đã xác định trúng giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc đấu giá không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

- Trường hợp phải tổ chức bỏ phiếu kín hoặc bốc thăm theo quy định trên, thời hạn công bố kết quả đấu giá, thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần và thời hạn hoàn trả tiền đặt cọc quy định tại Điều 16, Điều 17 và Điều 20 Quy chế này được tính từ ngày xác định được nhà đầu tư trúng giá qua bỏ phiếu kín/bốc thăm; nhà đầu tư sử dụng Phiếu đặt mua lô cổ phần theo Mẫu số 06 kèm theo Quy chế này.

4. Biên bản xác định kết quả bán đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc bán đấu giá, căn cứ kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá theo mẫu tại Phụ lục 9 Quy chế bán cổ phần của SCIC ban hành kèm Quyết định số 56/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 05/5/2026 và Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 57/2026/NĐ-CP; các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

Điều 15. Xác định giá thanh toán lô cổ phần

1. Giá thanh toán là giá trúng đấu giá của nhà đầu tư trúng đấu giá (giá cho cả lô) được xác định tại khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

2. SCIC phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 16. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

1. Tổ chức bán đấu giá công bố kết quả đấu giá lô cổ phần cho nhà đầu tư ngay trong ngày tổ chức đấu giá (ngày 18 tháng 12 năm 2026) tại địa điểm đấu giá và trên trang thông tin điện tử của Tổ chức bán đấu giá và SCIC.

2. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá đến từng nhà đầu tư.

Các nhà đầu tư có trách nhiệm nhận thông báo kết quả hoặc Phiếu đặt mua lô cổ phần (trong trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau) tại Tổ chức bán đấu giá trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá công bố, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua lô cổ phần từ ngày 18 tháng 12 năm 2026 đến ngày 25 tháng 12 năm 2026. Nhà đầu tư trúng đấu giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

2. Hình thức thanh toán tiền mua lô cổ phần

a) Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần trúng giá theo kết quả đấu giá (không bao gồm phí chuyển khoản) trừ Tiền đặt cọc.

b) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của SCIC theo thông tin chi tiết dưới đây:

- Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- Số Tài khoản: 8666886666
- Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Hội sở chính.
- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số Thẻ căn cước/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền mua 2.316.892 cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang"

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự đấu giá; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín;

b) Phiếu tham dự đấu giá không đúng quy định tại Điều 9 và khoản 1 Điều 11 của Quy chế này;

c) Không ghi giá (hoặc không xác định được giá đặt mua) trên Phiếu tham dự đấu giá;

d) Nhà đầu tư đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ lô cổ phần thì không được nhận lại toàn bộ tiền đặt cọc.

đ) Nhà đầu tư không thanh toán toàn bộ lô cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này thì sẽ mất toàn bộ tiền đặt cọc tương ứng với cả lô cổ phần.

2. Hội đồng bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc bán đấu giá không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc bán đấu giá không thành công hoặc số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức bán đấu giá thông báo kết quả cho SCIC để xử lý theo quy định về chuyển nhượng theo phương án đã được phê duyệt và khoản 4, 5 Điều 80 Nghị định 57/2026/NĐ-CP.

Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc

1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:

a. Nhà đầu tư đã tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.

b. Cuộc đấu giá bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c. Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.

d. Cuộc đấu giá không đủ điều kiện tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia đấu giá; trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư hợp lệ thì thực hiện theo quy định về chuyển nhượng theo phương án đã được phê duyệt và khoản 4 Điều 80 Nghị định 57/2026/NĐ-CP .

đ. Các trường hợp khác theo xem xét của Hội đồng bán đấu giá.

Tổ chức bán đấu giá, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này (nếu có) và Biên bản xác định kết quả đấu giá, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá kèm theo công văn đề xuất SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số Thẻ căn cước/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng).

2. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của Tổ chức bán đấu giá, SCIC có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá từ ngày 18 tháng 12 năm 2026 đến ngày 25 tháng 12 năm 2026.

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua lô cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn hoặc bằng tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản

gửi SCIC trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

Điều 21. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do SCIC đã cung cấp./.

Tổ chức bán đấu giá
Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí
Giám đốc

S.G.P: 37 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
P. CỬA NAM - TP HÀ NỘI

PHAN QUỲNH NGA

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……,ngày …… tháng …… năm 202...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA LÔ CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Tên tổ chức, cá nhân tham gia | Quốc tịch:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: | Fax: | E-mail:

Số Thẻ căn cước/CCCD/Hộ chiếu /Số ĐKKD (đối với tổ chức): | Cấp ngày: | Cấp tại:

Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có): | Số Thẻ căn cước /CCCD/Hộ chiếu

Số tài khoản ngân hàng: | Chủ tài khoản: | Mở tại:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản giao dịch chứng khoán: | Mở tại công ty chứng khoán:

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán đối với đấu giá cổ phiếu đã niêm yết, đăng ký giao dịch trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và đã thanh toán tiền)

Số cổ phần đăng ký mua: Bằng chữ:

(Đối với trường hợp đấu giá lô cổ phần: số cổ phần đăng ký mua là toàn bộ lô cổ phần chào bán, Tổ chức đấu giá điền sẵn thông tin)

2.316.892 cổ phần	Hai triệu ba trăm mười sáu nghìn tám trăm chín mươi hai cổ phần

Tổng số tiền đã đặt cọc: Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá cổ phần/lô cổ phần của

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá.

Tôi/chúng tôi cam kết không thuộc đối tượng không được tham gia mua cổ phần quy định tại khoản 4 Điều 8 Quy chế này.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cách thức nhận thông báo kết quả đấu giá:

☐ Nhận trực tiếp tại Tổ chức bán đấu giá.

Xác nhận của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán
(đối với nhà đầu tư nước ngoài)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN
Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 02

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

Mã số: ..... *(Do Hội đồng bán đấu giá cấp)*

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/Thẻ căn cước/CCCD/ Hộ chiếu.....Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....Fax:.....

Số tài khoản ngân hàng:.....Mở tại .....

Số lượng cổ phần của lô cổ phần: 2.316.892 (Hai triệu ba trăm mười sáu nghìn tám trăm chín mươi hai) cổ phần

Giá khởi điểm: 59.776.000.000 đồng/lô cổ phần

Ngày tổ chức đấu giá: Thứ sáu ngày 18 tháng 12 năm 2026.

Số tiền đặt cọc đã nộp: 5.977.600.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ chín trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng)

Ngày thanh toán: Từ ngày 18 tháng 12 năm 2026 đến ngày 25 tháng 12 năm 2026.

Ngày hoàn trả tiền đặt cọc: Từ ngày 18 tháng 12 năm 2026 đến ngày 25 tháng 12 năm 2026.

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá cổ phần/lô cổ phần của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang, tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua lô cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

Mức giá đặt mua <u>LÔ</u> cổ phần **(đơn vị: đồng/lô cổ phần)**	
Bằng số	**Bằng chữ**
-	-

Tên cá nhân, Tên tổ chức tham gia đấu giá
Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 03

GIẤY ỦY QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/Thẻ căn cước/CCCD/ Hộ chiếu ..... Ngày cấp .....Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....Fax:.....

Tên người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức): .....

Số Thẻ căn cước/CCCD/Hộ chiếu: .....Ngày cấp .....Nơi cấp.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá lô cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí được tổ chức vào ngày 18/12/2026, nay tôi/chúng tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....

Số Thẻ căn cước/CCCD/Hộ chiếu .....Ngày cấp .....Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự đấu giá lô cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá).

2. Ghi giá đặt mua cho toàn bộ lô cổ phần, ký nhận vào Phiếu tham dự đấu giá, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà) ..... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền	**Người ủy quyền**
(Ký, họ tên)	*(Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức))*

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

Mẫu số 04

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: **Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí**

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/Thẻ căn cước/CCCD/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp .....Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....Fax:.....

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá lô cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá lô cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang với lý do: .....

Tôi/chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tên cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Mẫu số 05

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: **Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí**

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số Thẻ căn cước/ CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD: .....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Số tài khoản: .....Mở tại.....

Ngày ....., tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá lô cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí;

Và đã đặt cọc số tiền: .....

(Viết bằng chữ..... .....); tương đương 10% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

□ Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này)

□ Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

Cá nhân/Tổ chức tham gia đấu giá
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Phần dành cho Tổ chức bán đấu giá:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của nhà đầu tư: .....

Số Thẻ căn cước/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN ..... vào lúc ..... giờ.....ngày .....

Đại diện Tổ chức bán đấu giá
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 06

PHIẾU ĐẶT MUA LÔ CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

PHIẾU ĐẶT MUA LÔ CỔ PHẦN

(Xác định nhà đầu tư đặt giá mua cao nhất duy nhất trong trường hợp cuộc bán đấu giá có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau)

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/Thẻ căn cước/CCCD/Hộ chiếu.....Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....Fax:.....

Số tài khoản ngân hàng:.....Mở tại .....

Ngày tổ chức bỏ phiếu kín: ... giờ ... phút ngày ... tháng ... năm ...

Giá khởi điểm: 59.776.000.000 đồng/lô cổ phần

Số lượng cổ phần của lô cổ phần: 2.316.892 cổ phần (Tổ chức bán đấu giá điền sẵn thông tin)

Số tiền đặt cọc đã nộp: 5.977.600.000 (Bằng chữ:Năm tỷ chín trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng)

Sau khi nghiên cứu Quy chế bán đấu giá lô cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang, tôi/chúng tôi đồng ý đặt mua lô cổ phần đã đăng ký với giá cho LÔ cổ phần như sau:

Mức giá đặt mua LÔ cổ phần **(đơn vị: đồng/lô cổ phần)**	
Bằng số	**Bằng chữ**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐẶT MUA
(Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 07

MẪU HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN AN GIANG

***

Hôm nay ngày …. Tháng … năm …, tại…., chúng tôi gồm các bên dưới đây:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH (*viết tắt là "SCIC"*) *là cổ đông của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang*

Địa chỉ	:	Tầng 23-24 Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	(024) 3824 0703 Fax: (024) 6278 0136
Mã số thuế	:	0101992921
Số tài khoản	:	8666886666 Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Hội sở chính
Người đại diện	:	**Lê Thị Hoài Diễm**
Chức vụ	:	Phó Tổng Giám đốc

(Theo Quyết định số 152/QĐ-ĐTKDV ngày 25/5/2022 của Tổng Giám đốc SCIC về việc uỷ quyền ký quyết định, văn bản, hồ sơ, hợp đồng, thanh lý hợp đồng và các văn bản liên quan trực tiếp với việc bán cổ phần, bán phần vốn, bán quyền mua của SCIC)

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG: ……

- Địa chỉ:……
- Thẻ căn cước/CC/HC (nếu là cá nhân) số..... do CA.....cấp ngày……
- Đại diện (nếu là pháp nhân): ……

- Chức vụ: .....

Theo giấy ủy quyền (nếu đại diện theo ủy quyền) số:..... ngày...../...../..... của.....

*(sau đây gọi tắt là **"Bên B"**)*

Hai bên tự nguyện, thoả thuận và cùng thống nhất ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (dưới đây gọi tắt là "Hợp đồng") với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng, số lượng, giá chuyển nhượng và tổng giá trị chuyển nhượng :

Theo Hợp đồng này, SCIC đồng ý chuyển nhượng cho Bên B và Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang với chi tiết như sau:

1.1. Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang

1.2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

1.3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

1.4. Số lượng: 2.316.892 cổ phần

(Bằng chữ: Hai triệu ba trăm mười sáu nghìn tám trăm chín mươi hai cổ phần)

1.5. Giá chuyển nhượng: ....đồng/cổ phần.

(Bằng chữ:...../cổ phần)

1.6. Tổng giá trị chuyển nhượng: .....đồng.
(Bằng chữ: .....)

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán

<u>Trường hợp 1</u>: (Bên B mới đặt cọc mà chưa thanh toán hết tiền mua cổ phần):

2.1. Bên B có nghĩa vụ trả tiền cho SCIC "Tổng giá trị chuyển nhượng" cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại khoản 6 Điều 1 của Hợp đồng này *(Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC)* là:..... đồng *(Bằng chữ: .....đồng)* bằng chuyển khoản vào Tài khoản sau đây:

- Tên người thụ hưởng: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;

- Số Tài khoản: 8666886666

- Địa chỉ: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Hội sở chính.

Số tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC được khấu trừ vào "Tổng giá trị chuyển nhượng" khi Bên B thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho SCIC.

2.2. Bên B hoàn thành nghĩa vụ trả tiền cho SCIC như nêu tại Khoản 2.1 Điều này trước.....giờ, ngày.....

<u>Trường hợp 2</u>: (Trường hợp Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC theo hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo.....số...ngày.... của Công ty cổ phần chứng khoán Dầu khí).

Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC "Tổng giá trị chuyển nhượng" cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại khoản 6 Điều 1 của Hợp đồng này *(Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC)* là:..... đồng *(Bằng chữ: .....đồng)* vào ngày.....*(Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần/Thông báo bán Thỏa thuận đã được SCIC công bố công khai và hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo..... số... ngày .... của Công ty cổ phần chứng khoán Dầu khí về nhà đầu tư trúng giá .....)*

Điều 3. Chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. SCIC có nghĩa vụ lập hồ sơ đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) thực hiện chuyển quyền sở hữu toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này cho Bên B *(ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC)* để chuyển quyền sở hữu số cổ phần chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

2. Thời điểm chuyển quyền sở hữu số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang Bên B thực hiện như sau: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Bên B nộp đủ tiền mua cổ phần, SCIC gửi hồ sơ đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC); trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, VSDC thực hiện chuyển quyền sở hữu số cổ phần cho Bên B theo quy định tại điểm c4 khoản 3 Điều 80 Nghị định số 57/2026/NĐ-CP và pháp luật về chứng khoán.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của SCIC

1. SCIC cam kết số cổ phần chuyển nhượng nêu tại Điều 1 Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo và các nghĩa vụ dân sự khác.

2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy Sản An Giang theo quy định của pháp luật cho Bên B;

3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Cam kết và đảm bảo rằng việc thực hiện giao dịch chuyển nhượng được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật;

2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;

3. Yêu cầu SCIC thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;

4. Phối hợp với SCIC thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu SCIC yêu cầu);

5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng, hoà giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản khác

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ không được huỷ ngang nếu không xảy ra vi phạm.

2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này;

3. Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, SCIC và Bên B mỗi bên giữ một (01) bản.

ĐẠI DIỆN SCIC	**ĐẠI DIỆN BÊN B**